

TÓM TẮT BÁO CÁO

Chỉ số Công lý giới thiệu một hướng tiếp cận mới để đánh giá kết quả tiến trình cải cách luật pháp và tư pháp đang diễn ra. Dựa vào kinh nghiệm các khảo sát về tiếp cận công lý đã được tiến hành trước đây, cũng như từ việc xây dựng các chỉ số đo lường hiệu quả quản trị địa phương đang được sử dụng ở Việt Nam, Chỉ số Công lý thực nghiệm trên quy mô lớn lần đầu tiên năm 2012 theo hướng xây dựng một công cụ định lượng có thể chuyển tải ý kiến và đánh giá của người dân về hiệu quả hoạt động của các thiết chế nhà nước trong đảm bảo công lý và các quyền cơ bản. Đồng thời, Chỉ số Công lý giúp các bên có liên quan đánh giá và giám sát các thay đổi thực chứng về hiệu quả của pháp luật và bảo đảm công lý ở Việt Nam

Mẫu khảo sát Chỉ số Công lý năm 2012 tập trung ở 21 tỉnh gồm Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và 19 tỉnh được lựa chọn ngẫu nhiên. Chỉ số Công lý về cơ bản được xây dựng dựa trên tham khảo kinh nghiệm quốc tế về đo lường công lý, pháp quyền, quản trị quốc gia, đồng thời được thiết kế phù hợp với bối cảnh phát triển, đặc thù của hệ thống tư pháp Việt Nam và ý niệm của người dân về công lý. Chỉ số Công lý năm 2012 dựa trên 5 trục nội dung về thực thi pháp luật và bảo đảm công lý là:

- Khả năng tiếp cận;
- Công bằng;
- Liêm chính;
- Tin cậy và hiệu quả;

- Bảo đảm các quyền cơ bản.

Kết quả tổng hợp và phân tích dữ liệu từ 5045 người được phỏng vấn trên 1/3 số tỉnh, thành phố ở Việt Nam trong năm 2012 được trình bày theo hai phần: Tổng quan thực trạng về công bằng và bình đẳng ở Chương 3; và Kết quả của các tỉnh, thành phố tham gia Chỉ số Công lý năm 2012 ở Chương 4. Quan điểm xây dựng chỉ số sẽ được trình bày ở Chương 1 và Phương pháp xây dựng chỉ số được trình bày tại Chương 2.

Kết luận và các thông điệp chính

Tổng hợp từ đánh giá tổng quát và kết quả chỉ số của các địa phương, báo cáo khẳng định một số phát hiện chính về thực trạng tiếp cận công lý và bảo vệ các quyền cơ bản cho người dân cũng như hiệu quả hoạt động của các định chế nhà nước trong giải quyết tranh chấp pháp lý và khiếu nại hành chính ở Việt Nam hiện nay như sau:

1. Bất bình đẳng về tiếp cận thông tin và các dịch vụ pháp lý đang là rào cản trong việc bảo đảm các quyền cơ bản của người dân trên thực tế.
2. Hạn chế việc hiện thực hoá một số quyền cơ bản có ảnh hưởng tiêu cực tới niềm tin của người dân vào các thiết chế công quyền.
3. Hiệu quả thấp trong đáp ứng các yêu cầu pháp lý cơ bản, hỗ trợ giải quyết tranh chấp dân sự và xử lý khiếu nại hành chính của các cơ quan nhà nước

là một trong các nguyên nhân giải thích cho ưu tiên tự giải quyết hoặc sử dụng các cơ chế không chính thức của người dân.

4. Một hệ thống tư pháp hiệu quả, đáng tin cậy, liêm chính, chuyên nghiệp và dễ tiếp cận luôn là kỳ vọng của người dân.
5. Cải cách tư pháp và nâng cao hiệu lực của pháp luật là nhu cầu cấp thiết phục vụ phát triển con người ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Khuyến nghị chính sách

Báo cáo nêu các khuyến nghị chính sách cụ thể dưới đây.

1. Tiến trình cải cách tư pháp cần được tiếp tục để đảm bảo công lý và các quyền cơ bản cho người dân trên cơ sở coi trọng mục tiêu phát triển con người hơn mục tiêu phát triển kinh tế.
2. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính và tư pháp cần ưu tiên và đảm bảo các mục tiêu: hiệu quả, liêm chính, có thể tiếp cận, công bằng và dân chủ, đáp ứng các yêu cầu của người dân.
3. Các quyền hiến định cần được luật định và người dân cần được biết về các quyền cơ bản theo các chuẩn mực và pháp luật quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là một quốc gia thành viên.
4. Xây dựng một cơ chế bảo hiến là việc làm cần thiết theo hướng tôn trọng và bảo vệ các quyền dân sự và chính trị cơ bản trên thực tế.
5. Các cơ chế giải quyết tranh chấp dân sự cần được cải thiện theo hướng: giảm thời gian thụ lý, tăng tính chuyên nghiệp, hiệu quả và trên hết là cần cải thiện niềm tin của người dân vào các thiết chế công.

6. Dịch vụ hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp cần tiếp tục được đổi mới, đảm bảo thân thiện và dễ tiếp cận với người dân, đặc biệt là người nghèo và các nhóm yếu thế khác.
7. Vai trò của các cơ quan dân cử trong giám sát hoạt động tư pháp cần được tăng cường và cụ thể hoá.
8. Các cơ quan và cán bộ nhà nước cần có một cách tiếp cận mới về theo dõi và đánh giá các kết quả của các tiến trình cải cách, cụ thể là cải cách luật pháp và tư pháp.
9. Hệ thống hoà giải cơ sở cần được đánh giá thêm về vai trò và hiệu quả. Đồng thời, cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các địa phương cần được nghiên cứu sửa đổi để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, giảm tình trạng khiếu nại vượt cấp và kéo dài.

Tiềm năng sử dụng Chỉ số Công lý

Chỉ số Công lý 2012 có thể được các cơ quan nhà nước trung ương và địa phương, các tổ chức xã hội và người dân sử dụng theo ba hướng chính:

1. Các kết quả của Chỉ số Công lý là các số liệu tổng hợp từ thực tế để đánh giá hiện trạng và phân tích chính sách nhằm triển khai có hiệu quả các tiến trình xây dựng hệ thống pháp luật và cải cách tư pháp đang được triển khai.
2. Có thể sử dụng các kết quả của Chỉ số Công lý để xác định các mặt còn hạn chế và bất cập trong việc bảo đảm công lý cho người dân cả ở cấp quốc gia và trong tương quan so sánh giữa các địa phương.
3. Có thể được sử dụng để xác định các mục tiêu cụ thể cho việc đẩy mạnh tiến trình cải cách tư pháp trong thời gian tới, ở cả cấp quốc gia và cấp địa phương.

Thêm vào đó, kết quả Chỉ số Công lý nếu được tiếp tục tổng hợp trong thời gian tới, sẽ cung cấp dữ liệu về các biến chuyển theo thời gian. Các kết quả của Chỉ số Công lý trong tương lai sẽ là cơ sở đáng tin cậy cho các cơ quan nhà nước thực hiện trách nhiệm giải trình về hiệu quả hoạt động và nỗ lực cải cách đã, đang và sẽ được triển khai.